

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 640/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Trà H - sinh năm 1989

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã X, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Phòng 610, CCP, phường P, T phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trung T - sinh năm 1979

Hộ khẩu thường trú: Tổ 4, phường N, T phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Chỗ ở hiện nay: 09 S, phường V, T phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 20 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 20 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Trà H và ông Nguyễn Trung T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Trà H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Ngọc D - sinh ngày 23/9/2013. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, bà Nguyễn Thị Trà H và ông Nguyễn Trung T có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Trà H và ông Nguyễn Trung T mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà H tự nguyện nộp toàn bộ án phí thay cho ông T. Như vậy, bà H phải nộp 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001784 ngày 20/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Nha Trang. Hoàn lại cho bà H 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS ND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA DS TP.Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Ninh Xuân, thị xã Ninh Hòa, Khánh Hòa (ĐKKH số 81/2012 ngày 22/8/2012);
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thanh Tùng**